

Số: 99 /2026/BC-KTKT

Lào Cai, ngày 23 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty CP Đầu tư và Phát triển điện Miền Bắc 2

Công ty CP Đầu tư và Phát triển Điện Miền Bắc 2 (NEDI2) kính báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

1. Tình hình thủy văn

- Năm 2025 là một năm có diễn biến khí hậu bất thường và cực đoan trên diện rộng với nhiều trận bão/áp thấp nhiệt đới trên biển Đông. Nhà máy thủy điện Ngòi Phát bị ảnh hưởng bởi tình hình thời tiết trái chiều với 4 tháng đầu năm nắng gay gắt, mực nước các sông suối thấp, sang tháng 5 nắng nóng thu hẹp, từ tháng 6 đến đầu tháng 11 có mưa liên tục, tình hình thủy văn được cải thiện nhiều. Lưu lượng nước tự nhiên về hồ Ngòi Phát đạt: 29,33 m³/s bằng 105,35 % năm 2024 và bằng 116,8 % so với TB 5 năm 2020-2024 (25,115 m³/s).

2. Tình hình vận hành sản xuất điện

- Tập trung duy trì vận hành ổn định chạy máy liên tục, trực sản xuất và sửa chữa, xử lý sự cố 24/24 sẵn sàng ứng phó với các tình huống sự cố có thể xảy ra.
- Làm chủ công nghệ và tối ưu vận hành, tính toán lưu vực nước về đối với cột áp cao, giảm thiểu tối đa nước tràn hồ.
- Sản lượng điện thương phẩm năm 2025:

	Đơn vị tính: kwh		
	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ thực hiện
Sản lượng điện thương phẩm (10 ⁶ kWh)	402,54	452,75	112,47%

3. Công tác bảo trì bảo dưỡng, sửa chữa

- Theo dõi quan trắc thường xuyên các công trình đập, hầm, nhà máy;
- Chủ động thực hiện đại tu tổ máy H3 và tổ máy H4
- Hoàn thành tốt công tác bảo dưỡng sửa chữa định kỳ và đột xuất
- Thực hiện kiểm định định kỳ thiết bị
- Thực hiện thay mới TBA và di chuyển đường dây 35kV tại đầu mối và các công việc khác.
- Phối hợp với chuyên gia TEG khảo sát và tư vấn công tác cải thiện quy trình vận hành và bảo trì nhà máy

4. Công tác cải tiến - Tối ưu hệ thống thiết bị công nghệ:

- Theo dõi đánh giá chương trình HNT, kết hợp với nhà thầu tối ưu cải tiến phần mềm cho hệ thống DCS/SCADA sau khi nâng cấp; cải tiến nâng cấp một số thiết bị như hệ thống UPS nhà máy, hệ thống giám sát chênh lệch mực nước trước và sau lưới chắn rác, kết làm mát H4, hệ thống bơm HPOP, hệ thống cấp nước sinh hoạt cho công ty
- Thực hiện cải tiến liên tục hệ thống QLCL ISO 9001-2015.

5. Công tác An toàn - Đào tạo - Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn - PCCC:

- Kiện toàn, phân công nhiệm vụ, cập nhật bổ sung quy trình và tổ chức diễn tập cho Ban PCTT và TKCN Công ty. Phối hợp với các nhà máy cùng lưu vực thực hiện quy trình vận hành liên hồ đảm bảo an toàn cho các nhà máy và nhân dân trên địa bàn. Bố trí trực 24/24 chuẩn bị vật tư thiết bị sẵn sàng xử lý các tình huống do mưa bão lũ

- Kiểm định định kỳ thiết bị an toàn cao thiết bị phòng cháy chữa cháy, thiết bị an toàn vệ sinh lao động đúng hạn.
- Trang bị bổ sung các thiết bị PCCC tại nhà điều hành và Nhà máy;
- Tổ chức thi sát hạch và cấp thẻ An toàn điện.
- Thuê chuyên gia tổ chức đào tạo nâng cao tay nghề thợ hàn TIG đáp ứng yêu cầu .
- Tập trung trong công tác PCLB và khắc phục thiệt hại sau bão.
- Thuê tư vấn khảo sát địa chất, địa hình để đưa ra giải pháp gia cố sạt mái nhà máy Ngòi Phát hiện hữu.
- Khắc phục hoàn toàn các hạng mục ảnh hưởng nặng do hoàn lưu số 3 – Yagi năm 2024.

6. Công tác tài chính

Trong năm 2025, Công ty duy trì cân đối tài chính thường xuyên, đáp ứng đầy đủ nhu cầu tài chính, chi trả chi phí sản xuất kinh doanh, khắc phục hậu quả bão lũ. Năm 2025, Công ty đã trả nợ gốc vay đầu tư 174,5 tỷ đồng, lãi vay ngân hàng 40,6 tỷ đồng, cổ tức 125 tỷ đồng (tỷ lệ cổ tức 25%) cho cổ đông đầy đủ đúng hạn.

7. Công tác quản trị, điều hành, công tác khác

- Hoàn thành cấp lại Giấy phép hoạt động điện lực nhà máy thủy điện Ngòi Phát, cấp mới Giấy phép môi trường;
- Xây dựng phương án bảo vệ đập và hồ chứa; phương án ứng phó với các tình huống khẩn cấp đập, hồ chứa; phương án cấm mốc xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện Ngòi Phát
- Phát hành 56 000 IREC cho các đối tác;
- Quản lý và thực hiện kịp thời, hiệu quả các hợp đồng mua sắm vật tư, dịch vụ phục vụ sản xuất thường xuyên và khắc phục hậu quả thiên tai;
- Duy trì kỷ cương kỷ luật lao động, tập trung quản trị nâng cao năng suất, hiệu quả công việc; sắp xếp và sử dụng tối ưu nguồn nhân lực, tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Chăm lo đời sống cho CBCNV, trả lương thưởng, đóng bảo hiểm và các chế độ xã hội đầy đủ kịp thời, thực hiện các chế độ phúc lợi hiệu quả;
- Thực hiện trách nhiệm xã hội với cộng đồng do địa phương phát động

8. Kết quả sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ Hoàn thành kế hoạch
#	Sản lượng điện (triệu kwh)	402,5	452,7	112%
1	Tổng thu nhập	368.573	409.859	111%
2	Tổng chi phí	204.735	183.678	90%
4	Lợi nhuận trước thuế	163.838	226.181	138%
5	Lợi nhuận sau thuế	155.237	214.643	138%
6	Cổ tức	25%	35%	140%

II. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026

1. Những thuận lợi và khó khăn

1.1. Thuận lợi

- Nhà máy nằm ở vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên thuận lợi, ở khu vực đầu nguồn điện cung ứng cho khu vực Miền Bắc nên nhu cầu phụ tải cao và nằm ở bậc dưới cùng của suối Ngòi Phát nên tận dụng được nguồn nước từ hồ chứa của các nhà máy thủy điện bậc trên, góp phần duy trì ổn định sản lượng điện sản xuất của Nhà máy.

Handwritten signature

- Chi phí sản xuất luôn được quan tâm tiết kiệm, tối ưu hiệu quả;
- Đội ngũ quản lý, cán bộ vận hành, sửa chữa đã có nhiều kinh nghiệm với tay nghề ngày càng cao nên thường xuyên có những cải tiến nâng cao độ tin cậy của vận hành, nâng cao hiệu quả phát điện,...
- Công tác phối hợp với điều độ và các cơ quan quản lý địa phương thuận lợi
- Công tác quản lý điều hành không ngừng được cải thiện và được hỗ trợ rất tích cực từ các cổ đông lớn là Vinaconex và Toyota Tsusho.

1.2. Khó khăn

- Biến động thủy văn và tác động của biến đổi khí hậu: Phân bố dòng chảy không đều, thiếu ổn định làm ảnh hưởng hiệu quả điều tiết hồ chứa;
- Nguy cơ mưa lớn cục bộ, sạt lở bùn cát gia tăng kèm với rác sinh hoạt, rác từ môi trường tự nhiên về hồ làm giảm cột nước, tắc hệ thống nước kỹ thuật; một số hạng mục có nguy cơ bị sạt lở do mưa lũ.
- Hệ thống thiết bị công nghệ chính đã sản xuất và vận hành trên 10 năm, đã đến chu kỳ nâng cấp bảo dưỡng lớn; Một số hạng mục có dấu hiệu xuống cấp, hao mòn theo thời gian.
- Chi phí cho công tác sửa chữa, thay thế vật tư, linh kiện có xu hướng tăng; một số thiết bị đặc thù phải nhập khẩu, thời gian cung ứng dài.
- Xu thế cạnh tranh ngày càng cao dẫn đến doanh thu thị trường điện ngày càng thấp. Hiện tượng quá tải đường dây truyền tải và dư thừa công suất trong một số thời điểm làm ảnh hưởng đến doanh thu và lợi nhuận thị trường điện. Ngoài ra do tuyến đường dây 110kV dài (trên 40 km) nên tổn thất trên đường dây hàng năm khá lớn.
- Yêu cầu ngày càng cao về an toàn các công trình, công tác đảm bảo môi trường, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đòi hỏi nhiều nguồn lực hơn.
- Cơ chế chính sách và các quy định về phát triển nguồn điện và lưới điện chưa rõ ràng nên việc tìm kiếm các cơ hội phát triển, mở rộng quy mô còn gặp nhiều khó khăn.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Đơn vị tính: Triệu đồng					
TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	Chênh lệch (2026-2025)	Tỷ lệ % KH 2026/ TH 2025
#	Sản lượng điện (triệu kwh)	452,7	407,41	-45,3	90%
1	Tổng thu nhập	409.859	371.540	-38.319	91%
2	Tổng chi phí	183.678	206.678	23.000	113%
4	Lợi nhuận trước thuế	226.181	164.862	-61.319	73%
5	Lợi nhuận sau thuế	214.643	156.207	-58.436	73%
6	Cổ tức	35%	25%		71%

3. Các giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2026

3.1. Các giải pháp về vận hành sản xuất

- Tiếp tục thực hiện nghiêm quy trình vận hành hồ chứa và liên hồ, đảm bảo hài hòa giữa mục tiêu phát điện, chống lũ và duy trì dòng chảy tối thiểu hạ du.
- Chủ động theo dõi chặt chẽ diễn biến khí tượng thủy văn, tăng cường hiệu quả hệ thống HNT để xây dựng phương thức vận hành linh hoạt.
- Nghiên cứu, triển khai giải pháp thanh thải hồ chứa để tăng dung tích hữu ích.
- Tiếp tục thực hiện các giải pháp thanh thải hạ lưu, đảm bảo mực nước hạ lưu khi phát điện theo công suất thiết kế 04 tổ máy.
- Tăng cường công tác thống kê, phân tích số liệu vận hành để làm cơ sở điều chỉnh kế hoạch sản xuất phù hợp;

- Tăng cường công tác quản lý kỹ thuật - vận hành, kiểm tra rà soát đường dây/TBA 110kV để phát hiện và xử lý kịp thời các khiếm khuyết, các nguy cơ vi phạm hành lang an toàn trên tuyến; thực hiện các biện pháp làm giảm hiện tượng sét đánh đường dây trong mùa mưa bão.
- Phối hợp chặt chẽ với đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện quốc gia, điều độ miền, các nhà máy điện trong khu vực và các đơn vị khác cùng lĩnh vực phát điện để đảm bảo tối ưu phát điện, hỗ trợ và trao đổi các giải pháp kỹ thuật, công nghệ để vận hành an toàn hiệu quả.

4.2. Giải pháp về kỹ thuật

- Đánh giá thực trạng thiết bị từ đó xây dựng kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng phù hợp.
- Ưu tiên kiểm tra đánh giá chuyên sâu các hạng mục như: Hệ thống điều tốc, kích từ, thiết bị cao áp, các ổ bạc, super bolt, hệ thống nước kỹ thuật và thiết bị đo lường bảo vệ;
- Tiếp tục nâng cấp cải tiến một số hạng mục điều khiển giám sát của H4 đảm bảo tần suất sự cố dừng máy do dự cố chủ quan <1% trên số lần khởi động;
- Đảm bảo công tác vật tư thiết bị dự phòng đáp ứng cho thay thế sửa chữa, tối ưu hàng tồn kho; quản lý kho, sắp xếp lưu kho đảm bảo khoa học, an toàn, chất lượng thiết bị.

4.3. Giải pháp về công tác an toàn, phòng chống lụt bão, PCCC và bảo vệ môi trường

- Kiểm tra, giám sát và thực hiện nghiêm quy trình, quy phạm, nội quy an toàn sản xuất, an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ.
- Tiếp tục duy trì và nâng cao công tác an toàn đập, an toàn hồ chứa, tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất theo quy định;
- Rà soát, cập nhật các phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn phù hợp với tình hình thực tế và kịch bản thời tiết cực đoan;
- Thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ môi trường, hạn chế ảnh hưởng đến hệ sinh thái và đời sống người dân hạ du;
- Tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác tuyên truyền, cảnh báo xả lũ, đảm bảo tuyệt đối an toàn cho người, thiết bị khi vận hành bình thường và trong mùa mưa bão, lũ.

4.4. Giải pháp về tổ chức, nhân sự và đào tạo

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức, phân công nhiệm vụ rõ ràng, phù hợp với năng lực và kinh nghiệm của từng vị trí;
- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ vận hành sửa chữa đặc biệt là các nội dung liên quan đến thiết bị có thời gian sử dụng cao, xử lý sự cố và vận hành trong điều kiện bất thường.
- Khuyến khích tinh thần chủ động, sáng kiến cải tiến kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất và tiết giảm chi phí.
- Tiếp tục công tác trau dồi kỹ năng tham gia thị trường điện cạnh tranh và chuẩn bị sẵn sàng tham gia các giai đoạn phát triển tiếp theo của thị trường

4.5. Các giải pháp công tác khác

- Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên, các sự kiện lớn của Công ty trang trọng, tiết kiệm và hiệu quả.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác quản trị và hoàn chỉnh tiếp các quy chế quản trị nội bộ để trình HĐQT xem xét, phê duyệt.
- Phối hợp cùng TTC để tìm kiếm các đối tác nhận chuyển nhượng chứng chỉ năng lượng tái tạo IREC.
- Nâng cao tay nghề sửa chữa, bảo trì bảo dưỡng nhằm tìm kiếm thêm cơ hội việc làm trong lĩnh vực sửa chữa bảo trì nhà máy điện trong khu vực và các tỉnh lân cận.
- Nâng cao kỷ cương, kỷ luật và hiệu quả công việc; đào tạo, sắp xếp và sử dụng tối ưu nhân sự của Công ty; chăm lo đời sống cho CBCNV, đảm bảo đầy đủ chế độ, phúc lợi cho người lao động; tuân thủ các quy định của pháp luật, thực hiện trách nhiệm xã hội với cộng đồng thiết thực và hiệu quả; tiếp tục phối hợp tìm kiếm các dự án mới để thực hiện các mục tiêu phát triển năng lượng của Vinaconex/TTC.

Trên đây là Báo cáo thực hiện kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và dự kiến kế hoạch SXKD năm 2026. Công ty CP NEDI2 kính báo cáo và mong nhận được ý kiến chỉ đạo của các quý cổ đông để Công ty hoàn thành các mục tiêu trong năm 2026 đề ra.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu TCHC,

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN
ĐIỆN MIỀN BẮC 2



TỔNG GIÁM ĐỐC
Đỗ Vương Cường



No: 99 /2026/BC-KTKT

REPORT ON BUSINESS PERFORMANCE IN 2025 AND PLAN FOR 2026

To: The Annual General Meeting of Shareholders 2026

Northern Electricity Development and Investment Joint Stock Company No.2

Northern Electricity Development and Investment Joint Stock Company No.2 (NEDI2) respectfully reports the implementation results of its production and business activities in 2025 and the business plan for 2026 as follows:

I. BUSINESS PERFORMANCE RESULTS IN 2025

1. Hydrological conditions

- The year 2025 witnessed particularly abnormal and extreme climate developments across a wide area, with many storms and tropical depressions recorded in the East Sea in history. Ngoi Phat Hydropower Plant was also affected by these unusual weather conditions. The first four months of the year experienced intense heat and low river water levels. From May onwards, the heat gradually decreased, and from June to early November there were continuous rains, which significantly improved the hydrological conditions.
- The natural inflow to Ngoi Phat reservoir reached 29.33 m³/s, equivalent to 105.35% of 2024 and 116.8% compared to the 5-year average (2020-2024) of 25.115 m³/s.

2. Electricity generation operation

- Focused on maintaining stable operation of generating units, ensuring continuous operation with 24/7 monitoring, maintenance and incident handling, ready to respond to any potential technical issues.
- Mastered operational technology and optimized plant operation, calculating inflow conditions under high head to minimize water spillage from the reservoir.
- Commercial electricity output in 2025:

Commercial electricity output	Plan 2025	Actual 2025	Completion rate
10 ⁶ kWh	402,54	452,75	112,47%

3. Maintenance and repair works

- Regular monitoring and observation of dam structures, tunnels and the power plant.
- Proactively carried out major overhauls of generating units H3 and H4.
- Successfully completed scheduled and unscheduled maintenance and repairs.
- Conducted periodic inspection and certification of equipment.
- Replaced transformers and relocated the 35 kV transmission line at the headworks area and other works.
- Coordinate with TEG experts to survey and provide consultancy on improving the plant's operation and maintenance processes.

4. Improvement and optimization of technological systems

- Monitored and evaluated the Hydrological Forecasting (HNT) program, coordinated with contractors to optimize and improve the software of the DCS/SCADA system after upgrading. Upgraded several equipment systems including plant UPS system, water level monitoring system before and after trash racks, H4 cooling tank, HPOP pumping system, and domestic water supply system.
- Continued improvement of the ISO 9001:2015 Quality Management System.

5. Safety, training, disaster prevention and search & rescue - fire protection

- Consolidated the Disaster Prevention and Search & Rescue Committee, updated procedures and organized emergency drills. Coordinated with hydropower plants in the same basin to



Handwritten signature

operate reservoirs safely and protect downstream communities. Maintained 24/7 standby operation with materials and equipment ready to respond to storms and floods.

- Conducted periodic inspection of high-risk safety equipment, fire protection systems and occupational safety equipment.
- Installed additional fire protection equipment at the operation building.
- Organized examinations and issued Electrical Safety Certificates.
- Hired experts to provide advanced TIG welding training.
- Focus on storm and flood prevention and post-storm damage recovery.
- Hired consultants for geological and topographical surveys to develop solutions for slope stabilization at the existing Ngoi Phat plant.
- Fully restored facilities damaged by Typhoon Yagi (2024)

6. Financial performance

In 2025, the Company maintained a stable financial balance, fully meeting the financial needs to cover production and business costs and mitigate the consequences of storms and floods. In 2025, the Company repaid the principal of investment loans of VND 174.5 billion, bank loan interest of VND 40.6 billion, and dividends of VND 125 billion (dividend rate of 25%) to shareholders in full and on time.

7. Corporate governance and other activities

- Successfully renewed the Electricity Operation License for Ngoi Phat Hydropower Plant and obtained a new Environmental License.
- Developed plans for dam protection, reservoir emergency response and boundary marking for the dam protection area.
- Issued 56,000 IREC certificates for partners.
- Effectively managed procurement contracts for materials and services supporting production and disaster recovery.
- Maintained strict labor discipline, optimized workforce utilization and improved operational efficiency.
- Ensured employees' welfare, salaries, bonuses and social insurance payments.
- Fulfilled corporate social responsibilities initiated by local authorities.

8. Business performance results

		Unit: million VND		
NO	Contents	Plan 2025	Actual 2025	Plan Completion Rate
#	Electricity production (million kWh)	402,5	452,7	112%
1	Total revenue	368.573	409.859	111%
2	Total expenses	204.735	183.678	90%
4	Profit before tax	163.838	226.181	138%
5	Profit after tax	155.237	214.643	138%
6	Dividends	25%	35%	140%

II. BUSINESS PLAN FOR 2026

1. Advantage and Disadvantages

1.1 Advantages

- The plant is located in a geographically advantageous position with favorable natural conditions, in the upstream area supplying electricity to the Northern region, thus experiencing high load demand. Situated at the downstream end of the Ngoi Phat stream, it can utilize water from the reservoirs of upstream hydropower plants, contributing to the stable production of the plant.
- Competitive electricity contract price with EVN, with continuous efforts to optimize production costs.
- Production costs are always a priority, focusing on savings, optimization, and efficiency.
- Coordination with dispatching and local management agencies is smooth.
- Strong support from major shareholders Vinaconex and Toyota Tsusho.

Handwritten signature

3002
CÔNG
ĐẦU
IÁT T
MIÊN
TÍNH

1.2 Disadvantage

- Hydrological fluctuations and the impact of climate change: Uneven and unstable flow distribution affects the effectiveness of reservoir regulation;
- Risk of localized heavy rainfall leading to increased landslides and sediment inflow, along with domestic and natural debris entering the reservoir, thereby reducing the effective water head and causing blockages in technical water systems; certain structures are also prone to frequent damage due to rainfall and flooding-induced landslides;
- Main system equipment, manufactured over 12 years ago and in operation for over 10 years, has reached the stage requiring comprehensive maintenance and upgrades; some components show signs of aging and mechanical and electrical wear and tear;
- Costs for repairs and replacement of materials and components are trending upwards; some specialized equipment must be imported, resulting in longer supply times;
- Increasing competition has exerted downward pressure on market prices, resulting in declining revenue from the electricity market. In addition, transmission line congestion and surplus generation capacity during certain periods have adversely affected market revenue and profitability. Furthermore, due to the long 110 kV transmission line (over 40 km), annual transmission losses remain relatively high.
- Increasingly stringent requirements for safety in construction projects, environmental protection, disaster prevention, and search and rescue require more resources;
- Unclear policies and regulations regarding power generation and grid development make it difficult to identify opportunities for development and expansion.

2. Business targets for 2026

Unit: million VND

No	Indicators	Actual 2025	Plan 2026	Difference (2026-2025)	Rate plan 2026/actual 2025
#	Electricity production (million kWh)	452,7	407,41	-45,3	90%
1	Total revenue	409.859	371.540	-38.319	91%
2	Total expenses	183.678	206.678	23.000	113%
4	Profit before tax	226.181	164.862	-61.319	73%
5	Profit after tax	214.643	156.207	-58.436	73%
6	Dividends	35%	25%		71%

3. Solutions for implementing the 2026 business and production plan

3.1 Solutions for Production Operations

- Continue to strictly implement reservoir and inter-reservoir operating procedures, ensuring a balance between power generation, flood control, and maintaining minimum downstream flow;
- Proactively monitor meteorological and hydrological developments closely, enhance the efficiency of the inter-reservoir system to develop flexible operating methods;
- Research and implement solutions for clearing reservoirs to increase useful capacity;
- Continue implementing solutions for clearing downstream, ensuring that the downstream water level during power generation at the designed capacity of 4 generating units;
- Strengthen technical and operational management, inspect and review 110kV power lines/substations to detect and promptly address defects and risks of violating the safety corridor along the line; implement measures to reduce lightning strikes on power lines during the rainy season;
- Strengthen the statistical and operational data analysis to serve as a basis for adjusting production plans accordingly;
- Closely coordinate with the national power system and electricity market operator, regional dispatch centers, power plants in the area, and other entities in the power generation sector to optimize generation, and to support and exchange technical and technological solutions for safe and efficient operation.

4.2 Technical and equipment solutions

Handwritten signature

1552
 CITY CP
 TUVÀ
 IÊN D
 BẮC 2
 LAO C

- Assess the current condition of equipment and develop appropriate maintenance and servicing plans accordingly;
- Prioritize in-depth inspection and evaluation of items such as: speed control system, excitation system, high-voltage equipment, bearings, superbolts, technical water system, and protective measurement equipment;
- Continue upgrading and improving some control and monitoring items of H4 to ensure that the frequency of machine downtime due to subjective errors is less than 1% of the number of starts;
- Ensure that spare parts and equipment are available for replacement and repair, optimize inventory; manage and organize storage in a scientific, safe, and quality-assured manner.

4.3 Safety, disaster prevention, fire protection and environmental protection

- Inspect, monitor, and strictly enforce safety procedures, regulations, and internal rules for production safety, occupational safety and hygiene, and fire prevention.
- Continue to maintain and improve dam and reservoir safety, and conduct regular and unscheduled inspections as required;
- Review and update disaster prevention and search and rescue plans to suit the actual situation and extreme weather scenarios;
- Strictly implement environmental protection regulations, minimizing impacts on ecosystems and the lives of people downstream;
- Strengthen coordination with local authorities in disseminating information and warning about flood releases, ensuring absolute safety for people and equipment during normal operation and during the rainy season and floods.

4.4 Organizational and human resource solutions

- Continue to improve the organizational structure, assigning clear tasks that match the capabilities and experience of each position;
- Organize training and professional development programs to enhance the skills of the operation and maintenance team, especially in areas related to high-maintenance equipment, troubleshooting, and operation under abnormal conditions;
- Encourage proactiveness and technical innovation to improve production efficiency and reduce costs;
- Continue to hone skills for participating in the competitive electricity market and prepare for the next stages of market development.

4.5 Other solutions

- Organize the annual general meeting of shareholders and major company events in a formal, economical, and efficient manner.
- Improve corporate governance and internal regulations.
- Cooperate with Toyota Tsusho (TTC) to expand the IREC renewable energy certificate market.
- Improve maintenance expertise to expand services to nearby power plants.
- Continue exploring new projects aligned with the energy development strategy of Vinaconex / TTC.

The above is the report on business performance in 2025 and the proposed business plan for 2026. NEDI2 respectfully submits this report and looks forward to receiving guidance from shareholders to successfully accomplish the Company's objectives for 2026.

Sincerely!

Recipients:

- As addressed;
- Archive: Administration Department

NORTHERN ELECTRICITY DEVELOPMENT AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY NO.2 *gu*



TỔNG GIÁM ĐỐC
Đỗ Vương Cường